

Phụ lục
Ý KIẾN CỦA BAN DÂN TỘC HĐND VỀ VIỆC TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH
(Kèm theo Báo cáo số 47 /BC-BDT ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh)

ST T	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH	Ý KIẾN CỦA BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH
01	Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 (Ban Dân tộc, Hội đồng nhân dân tỉnh tại Báo cáo thẩm tra số 44/BC-BDT ngày 26 tháng 11 năm 2024)		
	<p>(1) Đánh giá kết quả thực hiện việc giải ngân theo Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của HĐND tỉnh đã giao (<i>Tổng dự toán ngân sách trung ương: 867.869 triệu đồng (vốn đầu tư phát triển 498.724 triệu đồng; vốn sự nghiệp 368.965 triệu đồng)</i>); Ngân sách địa phương hiện nay đã bố trí? Đạt bao nhiêu %? Thực hiện vốn kéo dài đạt bao nhiêu %?</p>	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, bổ sung số liệu như sau: Căn cứ dự toán ngân sách Trung giao, Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ, giao dự toán ngân sách trung ương và mục tiêu, nhiệm vụ hàng năm cho các sở, ngành, đơn vị có liên quan và địa phương thực hiện Chương trình đảm bảo theo yêu cầu, tiến độ của trung ương, với tổng dự toán 1.242.578 triệu đồng; trong đó vốn đầu tư phát triển 642.312 triệu đồng (<i>kế hoạch vốn năm 2024: 530.083 triệu đồng (trong đó, vốn trung ương: 498.724 triệu đồng; vốn địa phương: 31.359 triệu đồng)</i>), vốn kéo dài: 112.229 triệu đồng (<i>trong đó, vốn trung ương: 111.530 triệu đồng; vốn địa phương 699 triệu đồng</i>), vốn sự nghiệp 600.266 triệu đồng (<i>kế hoạch vốn năm 2024: 368.965 triệu đồng, vốn kéo dài: 231.261 triệu đồng</i>) bằng 100% dự toán trung ương giao.</p> <p>- Kết quả giải ngân đến 30 tháng 10 năm 2024: 498.813 triệu đồng (<i>trong đó: Vốn đầu tư: 407.768 triệu đồng (vốn trung ương: 398.823 triệu đồng; vốn địa phương: 17.945 triệu đồng)</i>); Vốn sự nghiệp trung ương: 91.045 triệu đồng. Trong đó:</p> <p>+ Đối với vốn đầu tư công (bao gồm cả vốn kéo dài các năm trước chuyển sang năm 2024): 407.768 triệu đồng (<i>Nguồn vốn kéo dài các năm trước chuyển sang năm 2024: 84.454 triệu đồng, đạt 75% kế hoạch (trong đó, vốn trung ương: 84.384 triệu đồng, đạt 76%; vốn địa phương: 71 triệu đồng, đạt 10%)</i>). Nguồn vốn năm 2024: 323.468 triệu đồng, đạt 64% kế hoạch (<i>trong đó, vốn trung ương: 305.593 triệu đồng, đạt 61%; vốn địa phương: 17.875 triệu đồng, đạt 196%</i>).</p> <p>+ Đối với vốn sự nghiệp (bao gồm cả vốn kéo dài các năm trước chuyển sang năm 2024): 91.045 triệu đồng, đạt 15% so với tổng dự toán sử dụng trong năm.</p>	Thông nhất
	<p>(2) Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến về chính sách (<i>hình thức, cách thức thực hiện</i>) cho người dân và các đối tượng</p>	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và báo cáo như sau: Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung các chương trình, chính sách, dự án liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số đặc với hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với đặc điểm của đơn vị, tình hình của địa phương, từng đối tượng.</p>	Thông nhất

ST T	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN DÂN TỘC HỌND TỈNH	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH	Ý KIẾN CỦA BAN DÂN TỘC HỌND TỈNH
	<p>thụ hưởng chính sách chưa phù hợp⁽¹⁾; cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu Chương trình dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn có lớp chưa đầy đủ⁽²⁾</p>	<p>Theo đó các đơn vị, địa phương đã triển khai rất nhiều nội dung hoạt động tuyên truyền như: Tuyên truyền, vận động lồng ghép nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở (tỉnh, huyện, xã) và cộng đồng là trưởng thôn, một số ban, ngành đoàn thể của thôn; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho người có uy tín; bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc nhóm đối tượng 3,4; tập huấn về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ...Ngoài ra còn tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin như trang thông tin điện tử của cơ quan; cơ quan báo chí xây dựng các chuyên trang, chuyên mục. Phối hợp Đài phát thanh và Truyền hình KRT xây dựng phóng sự chuyên đề, phát sóng các tiếng dân tộc Ba Na, Xơ Đăng, Gié Triêng và Gia Rai ...Xây dựng các sản phẩm truyền thông tuyên truyền như pa no, áp phích, sổ tay, tờ rơi, hội thi, tổ chức thăm hỏi tặng quà cho hộ gia đình tiêu biểu, các buổi chiếu phim lưu động, các hoạt động biểu diễn văn nghệ cho đồng bào các dân tộc thiểu số.... tạo nhóm cộng tác viên cơ sở để trao đổi, chia sẻ thông tin về kỹ năng tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động; cụ thể hóa trong kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ từng năm học, tổ chức hội nghị tuyên truyền phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Tuy nhiên, vẫn còn hạn chế như nội dung còn chưa phù hợp với thực tiễn, hình thức tuyên truyền chưa hấp dẫn; kinh nghiệm một bộ phận đội ngũ báo cáo viên còn thiếu hiểu biết về tiếng dân tộc, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của đồng bào DTTS và phương pháp tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS chưa phù hợp hoặc chưa chú trọng đổi mới nên hiệu quả chưa cao. Cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu Chương trình tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn có lớp chưa đầy đủ, chưa đảm bảo số lượng học viên. Nguyên nhân do các đối tượng tham gia nhiều chương trình tập huấn do các đơn vị, địa phương tổ chức hoặc do công việc chuyên môn nhiều, ngày mùa, việc gia đình, ...nên ảnh hưởng đến việc tham gia các lớp tập huấn.</p> <p>Trong năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường đổi mới hình thức tuyên truyền; công tác tuyên truyền phải gắn với hành động, cầm tay chỉ việc, bằng mô hình thực tế hiệu quả; động viên khích lệ, khen thưởng kịp thời đối với các đối tượng tích cực hưởng ứng tham gia và chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.</p>	

⁽¹⁾ Một số nơi, đối tượng thụ hưởng chính sách không nắm rõ được nhận hỗ trợ từ chương trình, dự án nào, được hỗ trợ bao nhiêu.

⁽²⁾ Theo đánh giá của lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh: việc cử cán bộ, công chức tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn chưa đảm bảo số lượng.

ST T	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN DÂN TỘC HÒND TỈNH	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH	Ý KIẾN CỦA BAN DÂN TỘC HÒND TỈNH
	(3) Đánh giá kết quả thực hiện các dự án, nguyên nhân một số dự án thuộc Chương trình hiện nay tiến độ giải ngân đạt tỷ lệ thấp ⁽³⁾ .	Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, bổ sung như sau: Việc thực hiện Chương trình vẫn còn nhiều khó khăn, vướng mắc, bất cập, như: một số nội dung, đối tượng không thuộc đối tượng thụ hưởng sau khi Bộ, ngành Trung ương hướng dẫn cụ thể ⁽⁴⁾ ; kinh phí sự nghiệp bố trí cho nhiều nội dung, hoạt động quá lớn, trong khi nhu cầu, đối tượng thụ hưởng thực tế thấp ⁽⁵⁾ hoặc không còn đối tượng hỗ trợ ⁽⁶⁾ ... Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo sở ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao kịp thời nghiên cứu, tham mưu cấp thẩm quyền, hướng dẫn thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giải ngân kế hoạch vốn đối với những dự án, tiểu dự án đảm bảo đầy đủ về cơ chế, nội dung, đối tượng ở mức cao nhất theo quy định; đối với dự án, tiểu dự án không có nội dung, đối tượng, kết thúc niên độ 2024, trường hợp còn tồn kinh phí chưa thực hiện, báo cáo cấp có thẩm quyền cho chủ trương nộp trả ngân sách trung ương theo quy định.	Thông nhất
	(4) Việc tổ chức khảo sát, rà soát nội dung để triển khai một số Tiểu dự án, Dự án thuộc Chương trình tại một số địa phương chưa chặt chẽ dẫn đến phải điều chuyển nội dung hỗ trợ, đầu tư thực hiện ⁽⁷⁾ .	Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu, làm rõ như sau: Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về chi phí hỗ trợ chuẩn bị đầu tư, quản lý dự án, giám sát thi công công trình được áp dụng cơ chế đặc thù thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum ⁽⁸⁾ ; trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các Nghị quyết có liên quan nhằm quyết liệt triển khai thực hiện, đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn của Chương trình. Qua quá trình triển khai thực hiện tiểu Dự án 1- Dự án 4 đã mang lại những kết quả tích cực, từng bước nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh. Từ năm 2022 đến 2024 đã và đang triển khai đầu tư xây mới, nâng cấp sửa chữa, du tu bảo dưỡng các công trình sau đầu tư, góp phần đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh, góp phần phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc	Thông nhất

⁽³⁾ Đối với các Dự án: Dự án 2 (vốn đầu tư đạt 41%); Dự án 3 (vốn đầu tư đạt 5%); Dự án 5 (vốn đầu tư 42%, vốn sự nghiệp đạt 8%); Dự án 6 (vốn đầu tư 16%, vốn sự nghiệp đạt 34%); Dự án 7 (vốn đầu tư chỉ đạt 4%, vốn sự nghiệp 39%); Dự án 8 (vốn sự nghiệp đạt 23%); Dự án 10 (vốn sự nghiệp đạt 24%);

⁽⁴⁾ Theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục thì các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện không thuộc đối tượng thụ hưởng các nội dung về giáo dục nghề nghiệp thuộc 03 Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 (gồm hỗ trợ sửa chữa cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị...).

⁽⁵⁾ Hỗ trợ bảo vệ rừng, trồng rừng, phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp, trợ cấp gạo;...

⁽⁶⁾ Hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; Chuyển đổi nghề; hỗ trợ đào tạo dự bị đại học, đại học; hỗ trợ cơ sở giáo dục nghề nghiệp;...

⁽⁷⁾ Tiểu dự án 1 thuộc Dự án 4 "Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào DTTS và miền núi".

⁽⁸⁾ Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 19/02/2024

ST T	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN DÂN TỘC HÒND TỈNH	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH	Ý KIẾN CỦA BAN DÂN TỘC HÒND TỈNH
		<p>thiếu số và miền núi trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Tuy nhiên trong quá trình triển khai tại cơ sở vẫn còn nhiều tồn tại như: Công tác khảo sát, xây dựng kế hoạch, thiết kế ban đầu đối với các công trình khi dự án lập hồ sơ thiết kế chưa sát với nhu cầu sử dụng thực tế; thiếu chính xác đến khi tổ chức thực hiện mới phát hiện phải điều chỉnh, bổ sung thiết kế dẫn đến nhiều địa phương phải điều chỉnh danh mục công trình sau khi đã được phê duyệt. Một số địa phương cán bộ trực tiếp tham mưu thực hiện dự án còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ, lúng túng trong việc lập hồ sơ các công trình xây dựng cơ bản, chưa đảm bảo theo đúng quy định trong công tác quản lý hồ sơ. Một số địa phương cán bộ trực tiếp tham mưu thực hiện dự án còn hạn chế về chuyên môn nghiệp vụ, lúng túng trong việc lập hồ sơ các công trình xây dựng cơ bản, chưa đảm bảo theo đúng quy định trong công tác quản lý hồ sơ,...</p> <p>Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân tiếp tục chỉ đạo Ban Dân tộc, Sở Xây dựng, các địa phương rà soát, tổng hợp các danh mục dự án thực hiện Chương trình đảm bảo theo đúng mục tiêu, đối tượng trên địa bàn phù hợp với nội dung hỗ trợ, nhất là đối với các công trình, dự án chuyên tiếp để thực hiện đảm bảo đầu tư được đồng bộ. Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi như: đường giao thông nông thôn; công trình nước sinh hoạt hợp vệ sinh; công trình trường, lớp học; trạm y tế, chợ nông thôn, thiết chế văn hóa, thể thao...</p>	
	(5) Số liệu chưa thống nhất giữa Báo cáo số 375/BC- UBND ngày 07/11/2024 và các phụ lục kèm theo ⁽⁹⁾ .	Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu , chỉ đạo Ban Dân tộc phối hợp các đơn vị, địa phương rà soát báo cáo để thống nhất về các số liệu.	Thống nhất
	(6) Đối với Dự án 1: Hiện nay việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ dân được	Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu , tiếp tục chỉ đạo Sở Tài nguyên - Môi trường; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung chính sách được quy định tại Nghị quyết số 82/2024/NQ-HĐND ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chính sách	Thống nhất

⁽⁹⁾ - Theo báo cáo, tổng nguồn vốn sự nghiệp được phân bổ năm 2024 là **600.626 triệu đồng** (bao gồm kế hoạch vốn 2024: 368.965 triệu đồng, vốn kéo dài: 231.261 triệu đồng), tuy nhiên tại bảng biểu số liệu, tổng nguồn vốn sự nghiệp năm 2024 là **553.346 triệu đồng**.

- Số liệu tại phụ lục 01 (Tiêu dự án 2, Dự án 5 có triển khai nhưng không báo cáo số liệu).

ST T	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN DÂN TỘC HÒND TỈNH	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH	Ý KIẾN CỦA BAN DÂN TỘC HÒND TỈNH
	hỗ trợ đất ở, đất sản xuất còn hạn chế ⁽¹⁰⁾ .	đất đai đối với cộng đồng đồng bào dân tộc thiểu số và cá nhân người đồng bào dân tộc thiểu số thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo sinh sống tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Kon Tum.	
	(7) Đối với Dự án 5: Tại tiểu dự án 3, công tác giải quyết việc làm cho người đồng bào DTTS còn thấp, chất lượng đào tạo chưa gắn với kỹ năng thực tiễn.	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh giải trình: Công tác đào tạo nghề được các cấp, các ngành quan tâm triển khai thực hiện; có sự chuyển biến tích cực về nhận thức, tầm quan trọng của công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm góp phần tái cơ cấu ngành nông nghiệp và giảm nghèo bền vững, ổn định phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai công tác đào tạo nghề cho người lao động từ năm 2022 -2025¹¹, các văn bản chỉ đạo¹² đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới và tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Tuy nhiên, việc phân bổ nguồn kinh phí thực hiện Tiểu dự án 3, Dự án 5 Chương trình về một số địa phương vượt so với đề xuất; trong đó nguồn vốn và nội dung thực hiện có sự trùng lặp giữa Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo với Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBDTTS&MN dẫn đến việc triển khai dự án, tiểu dự án ở địa phương còn nhiều khó khăn, chưa</p>	Thông nhất

⁽¹⁰⁾ Tại các huyện: Ia HDrài, Kon Plông, Kon Rẫy, Sa Thầy.

¹¹ Kế hoạch số 676/KH-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2022 về triển khai công tác đào tạo nghề cho người lao động năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 353/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2023 về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 1637/KH-UBND ngày 14 tháng 5 năm 2024 về đào tạo nghề cho lao động giai đoạn 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

¹² - Quyết định số 05/2023/QĐ-UBND ngày 17/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định định mức kinh tế - kỹ thuật ngành nghề đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới ba tháng cho 20 nghề áp dụng trong lĩnh vực GDNN sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Quyết định số 45/2023/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đơn giá dịch vụ công trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách nhà nước cho 20 nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng trên địa bàn tỉnh Kon Tum ;

- Quyết định số 59/2023/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt danh mục nghề đào tạo, đơn giá đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đào tạo, mức hỗ trợ chi phí đào tạo cho từng nghề trình độ sơ cấp, đào tạo nghề dưới 03 (ba) tháng áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

- Công văn số 116/UBND-KGVX ngày 16/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường công tác phát triển nhân lực có kỹ năng nghề và phối hợp triển khai các hoạt động đánh giá kỹ năng nghề quốc gia năm 2023.

- Công văn số 1093/UBND-KGVX ngày 14/04/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai một số nội dung liên quan đến công tác hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 3 tháng.

ST T	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH	Ý KIẾN CỦA BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH
		đảm bảo tiến độ và không giải ngân hết nguồn vốn. Đối tượng thụ hưởng của chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp tại 02 Chương trình mục tiêu quốc gia (<i>Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBDTTS&MN và chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững 01 người có thể thụ hưởng cả 02 Chương trình</i>), mặt khác lao động được đào tạo từ Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ rất nhiều, trong khi theo Quyết định 46/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định mỗi người chỉ được hỗ trợ đào tạo 01 lần. Trong 02 năm (2022-2023), nguồn kinh phí cấp trên phân bổ từ 02 Chương trình là rất lớn, nên không thể xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể cho từng Chương trình một cách chính xác; nguồn nhân lực đào tạo nghề tại các cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh chưa đáp ứng đủ, khó khăn trong khâu tuyển sinh và thanh quyết toán.	
02	Báo cáo kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2024, nhiệm vụ năm 2025 (Báo cáo thẩm tra số 43/BC-BDT ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh)		
	(1) Đánh giá làm rõ các nội dung đã được nêu tại mục 1.2 và làm rõ các số liệu chưa đảm bảo theo Thông tư số 06/2022/TT-UBND ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc	Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và báo cáo như sau: Đã chỉ đạo Ban Dân tộc phối hợp các đơn vị, địa phương hoàn thiện các nội dung trong báo cáo: - Đánh giá về việc thực hiện các chương trình, chính sách dân tộc; bổ sung phụ biểu số III-02; III-03; III-04; III-05 ; Phụ lục số III- 01; phụ lục số 02 tại cột 5 là "Kế hoạch năm 2025"; Chưa có Kế hoạch năm 2024 để đánh giá tỷ lệ và so sánh kết quả đã thực hiện; Làm rõ số liệu tại cột ghi chú theo Thông tư số 06/2022/TT-UBND ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng, chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc; - Làm rõ số liệu tại báo cáo số 385/BC-UBND và báo cáo số 375/BC-UBND hiện nay số liệu về kết quả thực hiện Chương trình MTQG chưa khớp: Đã chỉ đạo Ban Dân tộc phối hợp các đơn vị, địa phương rà soát báo cáo để thống nhất về các số liệu. - Hiện nay trên địa bàn tỉnh chưa đảm bảo 100% thôn, tổ dân phố có nhân viên y tế: Đã chỉ đạo Ban Dân tộc phối hợp Sở Y tế ¹³ rà soát chỉ tiêu và hoàn thiện trong nội dung báo cáo.	Thống nhất
	(2) Công tác tuyên truyền, vận động của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở còn hạn chế, chưa thực hiện	Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và báo cáo như sau: Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các ngành, địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung các chương trình, chính sách, dự án liên quan đến vùng đồng bào dân tộc thiểu số đặc với hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với đặc điểm của đơn vị, tình hình của địa phương, từng đối tượng. Theo đó các đơn vị, địa phương đã triển khai rất nhiều nội dung hoạt động tuyên truyền như: Tuyên truyền,	Thống nhất

¹³ Công văn số 1630/BDT-HCTH ngày 21/11/2024 của Ban Dân tộc về việc phối hợp báo cáo bổ sung một số nội dung kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2024; Công văn số 4916/SYT-KHTH ngày 25/11/2024 về việc báo cáo bổ sung một số nội dung kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2024

ST T	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN DÂN TỘC HÒND TỈNH	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH	Ý KIẾN CỦA BAN DÂN TỘC HÒND TỈNH
	thường xuyên, liên tục...	<p>vận động lòng ghép nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở (tỉnh, huyện, xã) và cộng đồng là trưởng thôn, một số ban, ngành đoàn thể của thôn; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng cho người có uy tín; bồi dưỡng kiến thức dân tộc thuộc nhóm đối tượng 3,4; tập huấn về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống ...Ngoài ra còn tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin như trang thông tin điện tử của cơ quan; cơ quan báo chí xây dựng các chuyên trang, chuyên mục. Phối hợp Đài phát thanh và Truyền hình KRT xây dựng phóng sự chuyên đề, phát sóng các tiếng dân tộc Ba Na, Xơ Đăng, Gié Triêng và Gia Rai ...Xây dựng các sản phẩm truyền thông tuyên truyền như pa no, áp phích, sổ tay, tờ rơi, hội thi, tổ chức thăm hỏi tặng quà cho hộ gia đình tiêu biểu, các buổi chiếu phim lưu động, các hoạt động biểu diễn văn nghệ cho đồng bào các dân tộc thiểu số.... tạo nhóm cộng tác viên cơ sở để trao đổi, chia sẻ thông tin về kỹ năng tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động; cụ thể hóa trong kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ từng năm học, tổ chức hội nghị tuyên truyền phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước liên quan đến tín ngưỡng, tôn giáo cho chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo trên địa bàn tỉnh.</p> <p>Tuy nhiên, vẫn còn hạn chế như nội dung còn chưa phù hợp với thực tiễn, hình thức tuyên truyền chưa hấp dẫn; kinh nghiệm một bộ phận đội ngũ báo cáo viên còn thiếu hiểu biết về tiếng dân tộc, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của đồng bào DTTS và phương pháp tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS chưa phù hợp hoặc chưa chú trọng đổi mới nên hiệu quả chưa cao. Cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu Chương trình tham dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn có lớp chưa đầy đủ, chưa đảm bảo số lượng học viên. Nguyên nhân do các đối tượng tham gia nhiều chương trình tập huấn do các đơn vị, địa phương tổ chức hoặc do công việc chuyên môn nhiều, ngày mùa, việc gia đình, ...nên ảnh hưởng đến việc tham gia các lớp tập huấn.</p> <p>Trong năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tăng cường đổi mới hình thức tuyên truyền; công tác tuyên truyền phải gắn với hành động, cầm tay chỉ việc, bằng mô hình thực tế hiệu quả; động viên khích lệ, khen thưởng kịp thời đối với các đối tượng tích cực hưởng ứng tham gia và chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.</p>	
	(3) Công tác tái định cư ở một số vùng đồng bào DTTS chưa được tập trung triển khai thực	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và bổ sung vào báo cáo như sau:</p> <p>a) Dự án 2 thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Giai đoạn 2021-2024, Trung ương phân bổ 274.112 triệu đồng/390.269 triệu đồng¹⁴ (đạt</p>	Thông nhất

¹⁴ Trong đó vốn đầu tư phát triển: 273.287 triệu đồng/387.653 triệu đồng đạt 70,5% kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025; vốn sự nghiệp 825 triệu đồng/2.616 triệu đồng, đạt 31,54% kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025.

ST T	Ý KIẾN THẨM TRA CỦA BAN DÂN TỘC HÒND TỈNH	Ý KIẾN TIẾP THU, GIẢI TRÌNH CỦA UBND TỈNH	Ý KIẾN CỦA BAN DÂN TỘC HÒND TỈNH
	hiện quyết liệt để người đồng bào DTTS ổn định chỗ ở yên tâm, phát triển sản xuất	<p>70,24% kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025) cho ngân sách tỉnh Kon Tum để thực hiện dự án 2. Trên cơ sở nguồn vốn được Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ hàng năm, giao cho các huyện; các huyện lựa chọn, đăng ký các dự án có tính cấp thiết, cấp bách để ưu tiên triển khai thực hiện. Đến nay đã có 8/15 dự án cơ bản hoàn thành, dự kiến đến cuối năm 2024 bố trí cho khoảng 301 hộ ổn định tập trung, 4.821 hộ ổn định tại chỗ. 21,83%).</p> <p>b) Đề án di dân, bố trí, sắp xếp dân cư trên địa bàn huyện Ia H'Drai: Thực hiện Thông báo số 1104-TB/TU ngày 02 tháng 10 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo¹⁵ Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp rà soát, sớm hoàn thiện Đề án di dân, bố trí, sắp xếp dân cư trên địa bàn huyện Ia H'Drai đến năm 2030.</p> <p>c) Dự án Bố trí ổn định dân di cư tự do xã Đăk Long, xã Đăk Nhoong, xã Đăk Plô, huyện Đăk Glei: Đã bố trí cho 71 hộ thuộc đối tượng dự án chuyển vào sinh sống tại các điểm bố trí dân cư của dự án, hỗ trợ trực tiếp mỗi hộ 20 triệu đồng để hỗ trợ di chuyển vào sinh sống tại các điểm bố trí dân cư; Bố trí bình quân mỗi hộ 500 m² đất (150m² đất ở và 350m² đất vườn). Đến tháng 10/2024, đã có 53 hộ đã hoàn thiện nhà và 16 hộ đang triển khai xây nhà, 02 hộ tập kết vật liệu chuẩn bị xây dựng tại các điểm bố trí dân cư của dự án.</p>	
	<p>(4) Khả năng huy động các nguồn lực ngoài ngân sách đầu tư vào vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi còn khó khăn; việc lồng ghép các nguồn lực vẫn chưa đồng bộ.</p> <p>Tiến độ giải ngân vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi⁽¹⁶⁾; Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững đạt thấp.</p> <p>Công tác đào tạo nghề, tạo việc làm sau đào tạo còn hạn chế. Việc nhân rộng các mô hình sản xuất mới gắn với tiêu thụ sản phẩm chưa thông suốt, một số sản phẩm làm ra tiêu thụ còn gặp khó khăn.</p>	<p>Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp thu và bổ sung các nội dung trên vào dự thảo báo cáo trình HÒND tỉnh.</p>	Thống nhất

¹⁵ tại Văn bản số 3583/UBND-NNTN ngày 07 tháng 10 năm 2024

⁽¹⁶⁾ Đối với các Dự án: Dự án 2 (vốn đầu tư đạt 41%); Dự án 3 (vốn đầu tư đạt 5%); Dự án 5 (vốn đầu tư 42%, vốn sự nghiệp đạt 8%); Dự án 6 (vốn đầu tư 16%, vốn sự nghiệp đạt 34%); Dự án 7 (vốn đầu tư chỉ đạt 4%, vốn sự nghiệp 39%); Dự án 8 (vốn sự nghiệp đạt 23%); Dự án 10 (vốn sự nghiệp đạt 24%);